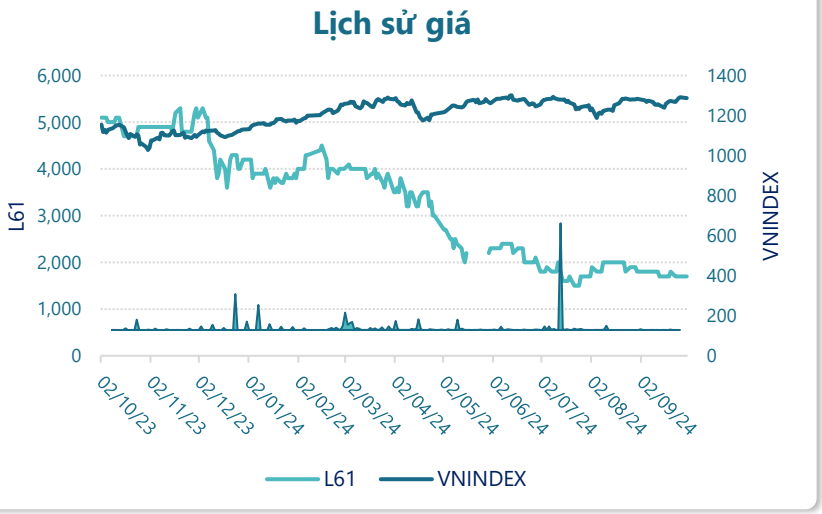
CTCP Lilama 69-1 (UPCOM: L61)



Thông tin giao dịch	30/09/2024
Giá hiện tại (VNĐ)	**1,700**
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)	
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)	
SL cổ phiếu LH	7,576,200
KLGD BQ 20 phiên (CP)	2,175
% sở hữu nước ngoài	0.0%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)	
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	13
P/E	-0.2
EPS	-7,010

DT thuần

Q3/24

9.10

tỷ VNĐ

QoQ: ▼4.30| -32.1%

YoY: ▼18.8| -67.4%

LN sau thuế

Q3/24

-14.6

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 0.10| 0.7%

YoY: ▼1.70| -13.1%

Tỷ suất lãi EBIT

Q3/24

-26.6%

+/- YoY: ▼ 21.7%

DT thuần

9T 2024

36.8

tỷ VNĐ

YoY: ▼95.2| -72.1%

LN sau thuế

9T 2024

-44.1

tỷ VNĐ

YoY: ▼4.40| -11.0%

ROE

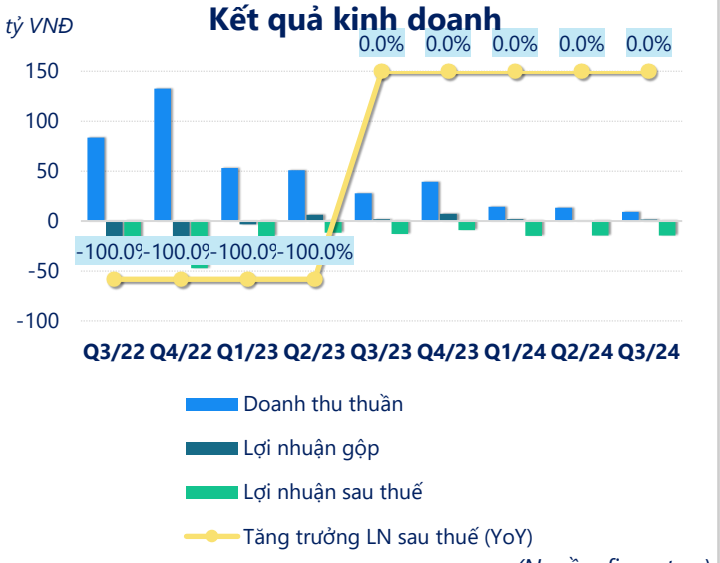
Q3/24

-733%

+/- YoY: ▼ 620%

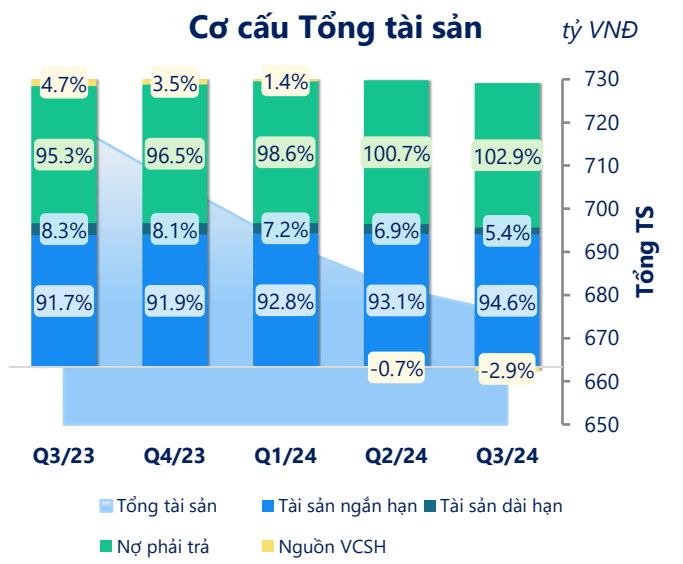
Powered by Infographic

Kết quả kinh doanh



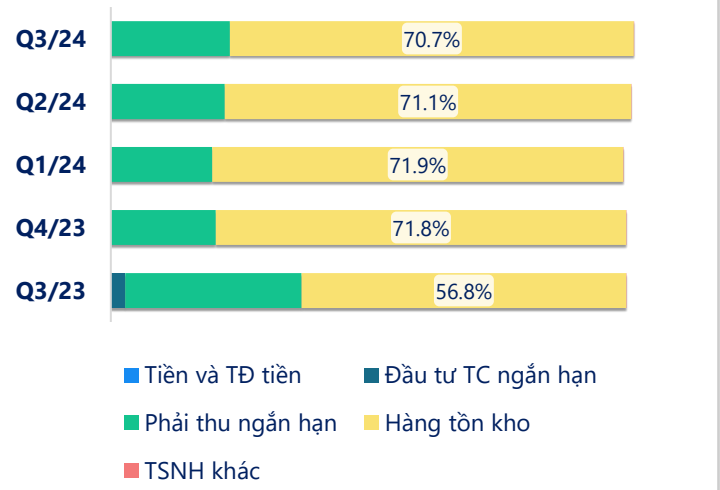
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tổng tài sản



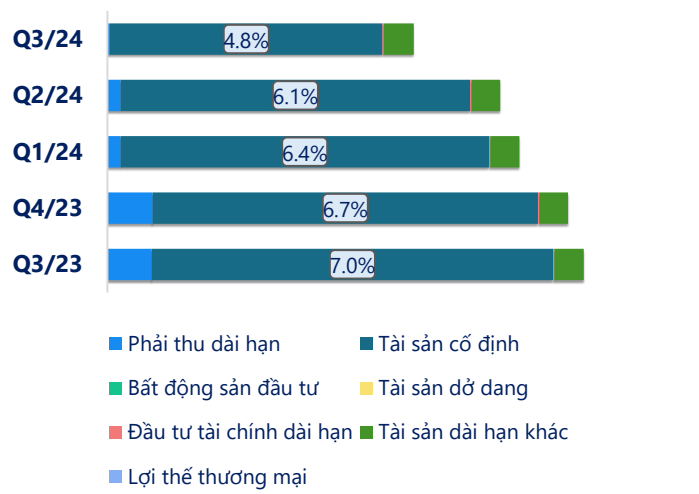
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tài sản ngắn hạn/Tổng TS



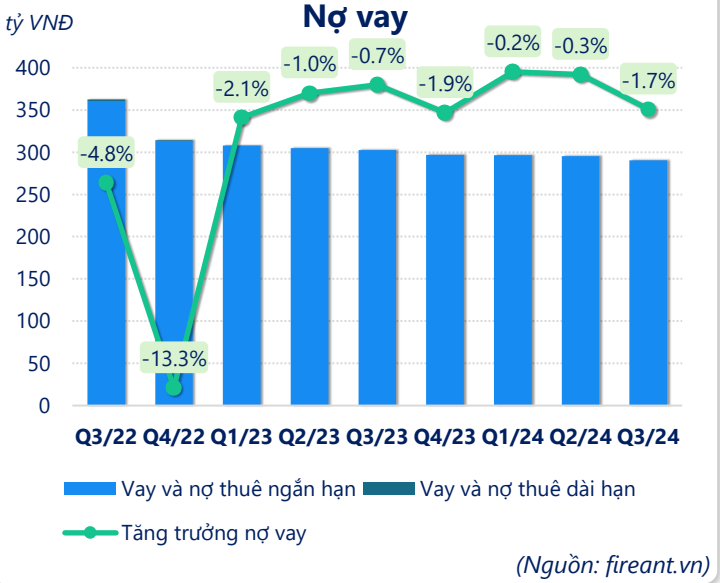
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tài sản dài hạn/Tổng TS



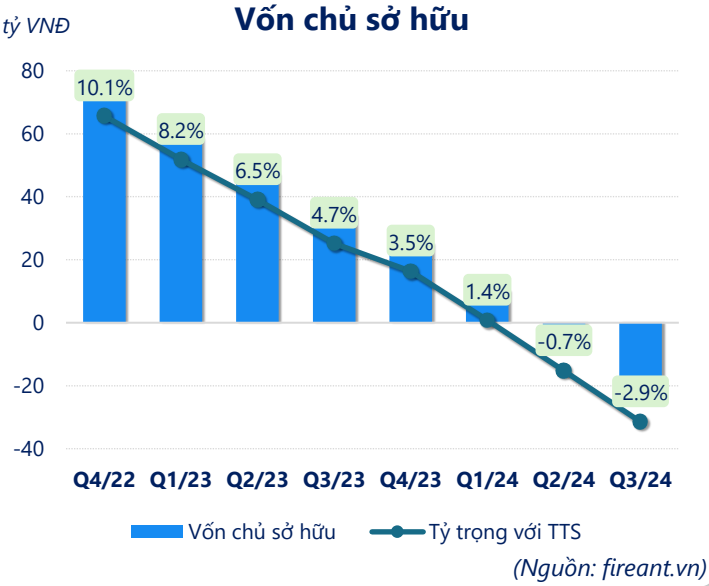
(Nguồn: fireant.vn)

Nợ vay



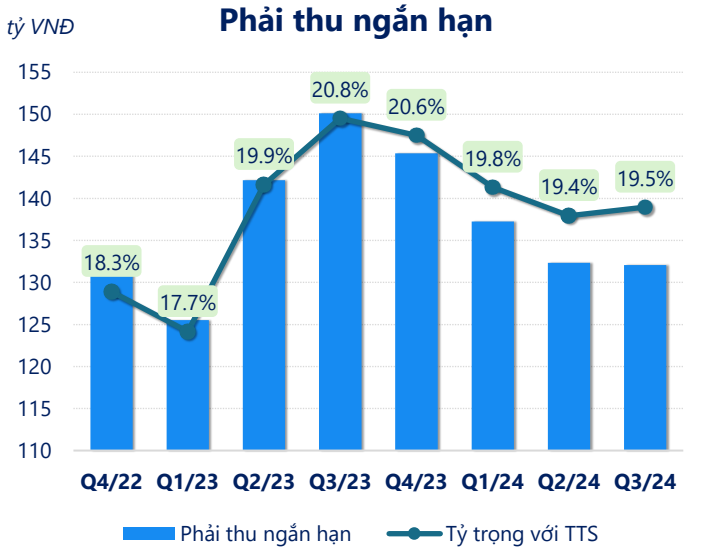
(Nguồn: fireant.vn)

Vốn chủ sở hữu



(Nguồn: fireant.vn)

Phải thu ngắn hạn



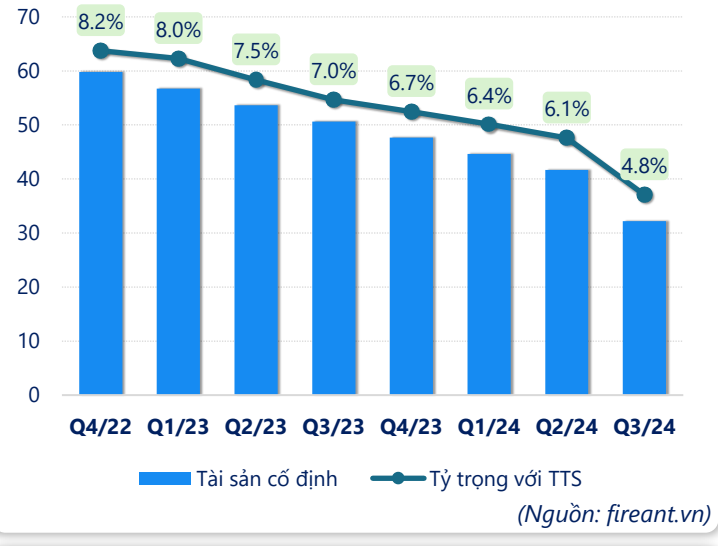
(Nguồn: fireant.vn)

Hàng tồn kho



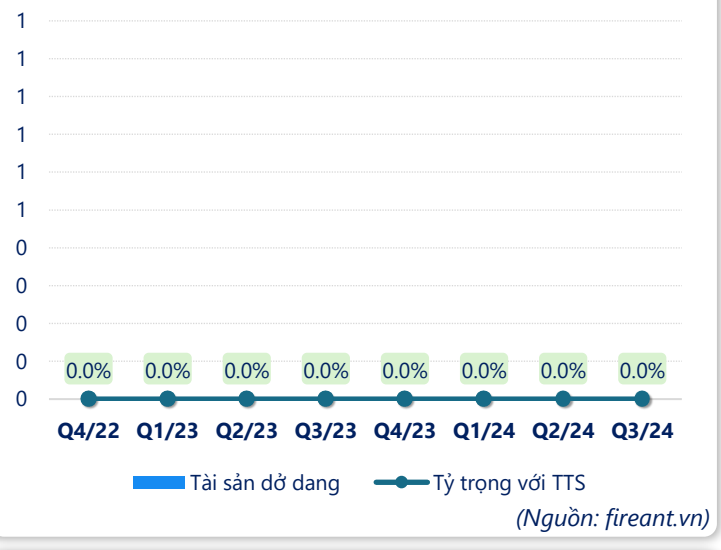
(Nguồn: fireant.vn)

Tài sản cố định



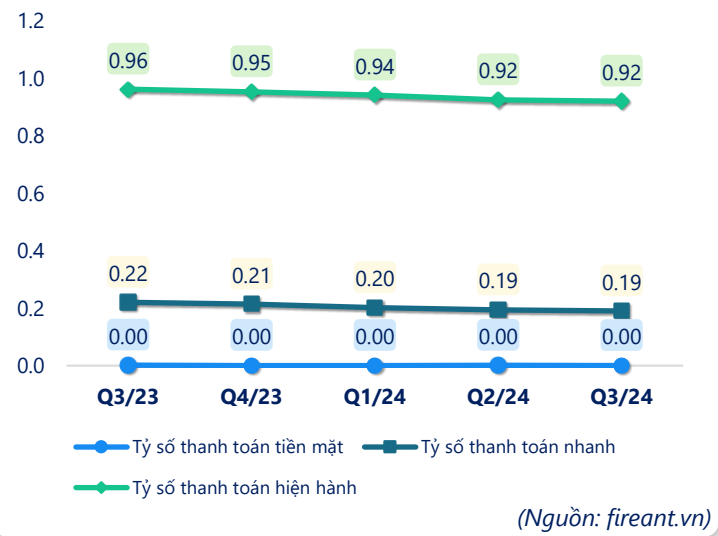
(Nguồn: fireant.vn)

Tài sản dở dang



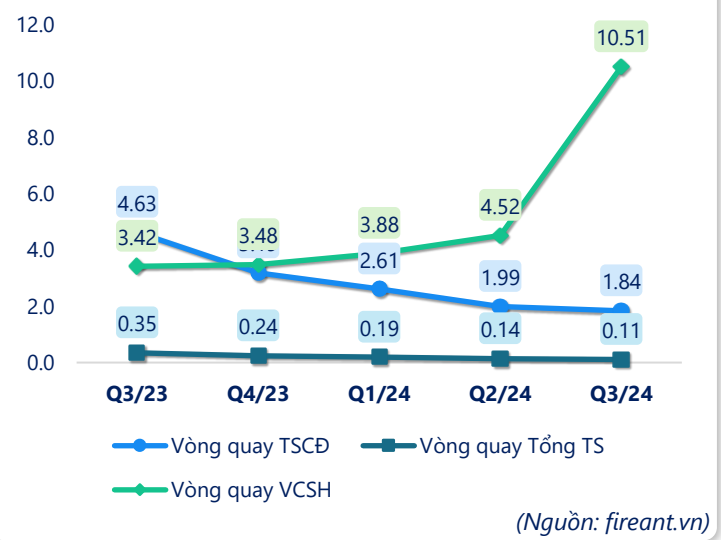
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

CÂN ĐỐI KẾ TOÁN *(tỷ VNĐ)*	Q3/23	Q4/23	Q1/24	Q2/24	Q3/24
Tổng tài sản	**721**	**706**	**692**	**682**	**676**
Tài sản ngắn hạn	**661**	**649**	**642**	**635**	**640**
Tiền và tương đương tiền	1.16	0.44	0.22	0.65	0.19
Đầu tư tài chính ngắn hạn	0	0	0	0	0
Phải thu ngắn hạn	150	145	137	132	132
Hàng tồn kho	509	503	505	502	507
Tài sản ngắn hạn khác	0.01	0	0	0	0
Tài sản dài hạn	**60.1**	**56.9**	**49.9**	**46.9**	**36.2**
Phải thu dài hạn	5.58	5.58	1.58	1.58	0.32
Tài sản cố định	50.6	47.6	44.6	41.7	32.2
Bất động sản đầu tư	0	0	0	0	0
Tài sản dở dang	0	0	0	0	0
Đầu tư tài chính dài hạn	0.17	0.17	0.17	0.17	0.17
Tài sản dài hạn khác	3.69	3.55	3.54	3.44	3.53
Lợi thế thương mại	0	0	0	0	0
Nợ phải trả	**687**	**681**	**682**	**686**	**695**
Nợ ngắn hạn	**687**	**681**	**682**	**686**	**695**
Vay và nợ thuê ngắn hạn	302	297	296	295	290
Phải trả người bán ngắn hạn	130	136	126	126	123
Nợ dài hạn	0	0	0	0	0
Vay và nợ thuê dài hạn	0	0	0	0	0
Nguồn vốn chủ sở hữu	**33.9**	**24.8**	**9.95**	**-4.76**	**-19.4**
Vốn chủ sở hữu	**33.9**	**24.8**	**9.95**	**-4.76**	**-19.4**
Vốn điều lệ	75.8	75.8	75.8	75.8	75.8
Kinh phí và quỹ khác	0	0	0	0	0

(Nguồn: fireant.vn)